



Thuốc bán theo đơn
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

PHẦN I. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

1. THÀNH PHẦN, HẠM LƯỢNG CỦA THUỐC: Mỗi viên nén bao gồm chứa:
Hoạt chất: Acetaminophen.....500 mg
Qualifenesin.....200 mg
Phenylephrin HCl.....10 mg
Dextromethorphan HBr.....15 mg
Vitamin C.....100 mg

Tà dược: Tinh bột ngô, tinh bột biến hóa, povidon K30, natri starch glycolat, talc, magnesi stearat, croscelam silicon dioxide (xerol 200), acid citric tinh, sunset yellow lake, opadry orange A8B.

2. MÔ TẢ SẢN PHẨM: Viên nén bao phim, hình thoi dẹt, màu cam, trên hai mặt viên có in màu cam

3. QUÝ CÁCH DÙNG ĐƯỢC: Hộp 1 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim.

4. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

5. NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG: Cách dùng: Dùng uống

6. KHẢ NĂNG KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY: Không dùng thuốc này nếu bạn:
- Được biết có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Đang dùng các thuốc ức chế men monoaminooxidase.

7. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

8. NÊN TRÁNH DÙNG THUỐC HỮU HOẶC THỰC PHẨM KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY: Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này nếu bạn đang sử dụng một trong các thuốc sau:

9. CẢM LẠM KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC: Nếu bạn quên dùng thuốc, đừng lo ngại ngay khi nhớ. Nếu bạn quên gần hết liều tiếp theo thì hãy bỏ qua liều bị quên và dùng liều kế tiếp theo kế hoạch bình thường. Không nên gấp đôi liều dùng.

10. CẦN BÁO QUẢN LÝ THUỐC NẾU NHƯ THẾ NÀO: Ở nhiệt độ từ 15°C đến 30°C, cần bảo quản và tránh ánh sáng.

11. NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU: Triệu chứng quá liều acetaminophen: Buồn nôn, nôn và đau bụng xảy ra trong vòng 24 giờ sau khi dùng. Sau 24 giờ, triệu chứng có thể bao gồm chóng mặt, đau sườn phải, thường cho biết sự phát triển của hoại tử gan. Tổn thương gan nghiêm trọng thường xảy ra 3 - 4 ngày sau khi uống thuốc quá liều dùng và có thể dẫn đến bệnh não, xuất huyết, hạ đường huyết, phù nề và tử vong.

12. CẦN PHẢI LƯU Ý KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO: Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn gặp phải bất cứ triệu chứng nào sau đây:

13. NHỮNG ĐIỀU CẦN TRÁNH TRONG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Tránh tiếp xúc với người bệnh trong 24 giờ kể từ khi bắt đầu dùng thuốc. Nếu bạn có các triệu chứng của bệnh Stevens-Johnson (SJS) hay chứng hoại tử da nghiêm trọng: Toxic epidermal necrolysis (TEN) hay hội chứng Lyell, thì chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính: Acute generalized exanthematous pustulosis (AGEP).

14. NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Triệu chứng dị ứng thuốc: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

viên y tế biệt về vấn đề này:
- Không dùng với các thuốc khác có chứa acetaminophen.
- Tham khảo ý kiến bác sĩ nếu bạn có bệnh Tim mạch, bệnh gan, tiểu đường, chóng gập, ho sốt ít nhất 3 ngày, cao huyết áp, suy thận, tăng nhãn áp, tăng creatin máu, tiểu khô do phì đại tuyến tiền liệt và ho mạn tính kéo dài do hút thuốc lá, do hen phế quản, viêm phế quản mạn tính hoặc khí phế thũng.

15. HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn dùng.

PHẦN II. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. ĐƯỢC LƯC HỢC: Không được tự ý và bất ATIC: Acetaminophen được phân loại theo ATC là N02BA01.

2. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

3. QUÝ CÁCH DÙNG ĐƯỢC: Hộp 1 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim.

4. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

5. NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG: Cách dùng: Dùng uống

6. KHẢ NĂNG KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY: Không dùng thuốc này nếu bạn:
- Được biết có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Đang dùng các thuốc ức chế men monoaminooxidase.

7. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

8. NÊN TRÁNH DÙNG THUỐC HỮU HOẶC THỰC PHẨM KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY: Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này nếu bạn đang sử dụng một trong các thuốc sau:

9. CẢM LẠM KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC: Nếu bạn quên dùng thuốc, đừng lo ngại ngay khi nhớ. Nếu bạn quên gần hết liều tiếp theo thì hãy bỏ qua liều bị quên và dùng liều kế tiếp theo kế hoạch bình thường. Không nên gấp đôi liều dùng.

10. CẦN BÁO QUẢN LÝ THUỐC NẾU NHƯ THẾ NÀO: Ở nhiệt độ từ 15°C đến 30°C, cần bảo quản và tránh ánh sáng.

11. NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU: Triệu chứng quá liều acetaminophen: Buồn nôn, nôn và đau bụng xảy ra trong vòng 24 giờ sau khi dùng. Sau 24 giờ, triệu chứng có thể bao gồm chóng mặt, đau sườn phải, thường cho biết sự phát triển của hoại tử gan. Tổn thương gan nghiêm trọng thường xảy ra 3 - 4 ngày sau khi uống thuốc quá liều dùng và có thể dẫn đến bệnh não, xuất huyết, hạ đường huyết, phù nề và tử vong.

12. CẦN PHẢI LƯU Ý KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO: Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn gặp phải bất cứ triệu chứng nào sau đây:

13. NHỮNG ĐIỀU CẦN TRÁNH TRONG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Tránh tiếp xúc với người bệnh trong 24 giờ kể từ khi bắt đầu dùng thuốc. Nếu bạn có các triệu chứng của bệnh Stevens-Johnson (SJS) hay chứng hoại tử da nghiêm trọng: Toxic epidermal necrolysis (TEN) hay hội chứng Lyell, thì chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính: Acute generalized exanthematous pustulosis (AGEP).

14. NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Triệu chứng dị ứng thuốc: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

Do tác dụng kích thích nhẹ, không nên dùng thuốc vào cuối ngày (buổi tối).
Thuốc này có màu: Sunset yellow lake, có thể gây phản ứng dị ứng.

15. HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn dùng.

PHẦN III. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. ĐƯỢC LƯC HỢC: Không được tự ý và bất ATIC: Acetaminophen được phân loại theo ATC là N02BA01.

2. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

3. QUÝ CÁCH DÙNG ĐƯỢC: Hộp 1 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim.

4. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

5. NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG: Cách dùng: Dùng uống

6. KHẢ NĂNG KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY: Không dùng thuốc này nếu bạn:
- Được biết có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Đang dùng các thuốc ức chế men monoaminooxidase.

7. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

8. NÊN TRÁNH DÙNG THUỐC HỮU HOẶC THỰC PHẨM KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY: Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này nếu bạn đang sử dụng một trong các thuốc sau:

9. CẢM LẠM KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC: Nếu bạn quên dùng thuốc, đừng lo ngại ngay khi nhớ. Nếu bạn quên gần hết liều tiếp theo thì hãy bỏ qua liều bị quên và dùng liều kế tiếp theo kế hoạch bình thường. Không nên gấp đôi liều dùng.

10. CẦN BÁO QUẢN LÝ THUỐC NẾU NHƯ THẾ NÀO: Ở nhiệt độ từ 15°C đến 30°C, cần bảo quản và tránh ánh sáng.

11. NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU: Triệu chứng quá liều acetaminophen: Buồn nôn, nôn và đau bụng xảy ra trong vòng 24 giờ sau khi dùng. Sau 24 giờ, triệu chứng có thể bao gồm chóng mặt, đau sườn phải, thường cho biết sự phát triển của hoại tử gan. Tổn thương gan nghiêm trọng thường xảy ra 3 - 4 ngày sau khi uống thuốc quá liều dùng và có thể dẫn đến bệnh não, xuất huyết, hạ đường huyết, phù nề và tử vong.

12. CẦN PHẢI LƯU Ý KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO: Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn gặp phải bất cứ triệu chứng nào sau đây:

13. NHỮNG ĐIỀU CẦN TRÁNH TRONG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Tránh tiếp xúc với người bệnh trong 24 giờ kể từ khi bắt đầu dùng thuốc. Nếu bạn có các triệu chứng của bệnh Stevens-Johnson (SJS) hay chứng hoại tử da nghiêm trọng: Toxic epidermal necrolysis (TEN) hay hội chứng Lyell, thì chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính: Acute generalized exanthematous pustulosis (AGEP).

14. NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Triệu chứng dị ứng thuốc: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

15. HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn dùng.

PHẦN IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. ĐƯỢC LƯC HỢC: Không được tự ý và bất ATIC: Acetaminophen được phân loại theo ATC là N02BA01.

2. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

3. QUÝ CÁCH DÙNG ĐƯỢC: Hộp 1 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim.

4. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

5. NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG: Cách dùng: Dùng uống

6. KHẢ NĂNG KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY: Không dùng thuốc này nếu bạn:
- Được biết có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Đang dùng các thuốc ức chế men monoaminooxidase.

7. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

8. NÊN TRÁNH DÙNG THUỐC HỮU HOẶC THỰC PHẨM KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY: Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này nếu bạn đang sử dụng một trong các thuốc sau:

9. CẢM LẠM KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC: Nếu bạn quên dùng thuốc, đừng lo ngại ngay khi nhớ. Nếu bạn quên gần hết liều tiếp theo thì hãy bỏ qua liều bị quên và dùng liều kế tiếp theo kế hoạch bình thường. Không nên gấp đôi liều dùng.

10. CẦN BÁO QUẢN LÝ THUỐC NẾU NHƯ THẾ NÀO: Ở nhiệt độ từ 15°C đến 30°C, cần bảo quản và tránh ánh sáng.

11. NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU: Triệu chứng quá liều acetaminophen: Buồn nôn, nôn và đau bụng xảy ra trong vòng 24 giờ sau khi dùng. Sau 24 giờ, triệu chứng có thể bao gồm chóng mặt, đau sườn phải, thường cho biết sự phát triển của hoại tử gan. Tổn thương gan nghiêm trọng thường xảy ra 3 - 4 ngày sau khi uống thuốc quá liều dùng và có thể dẫn đến bệnh não, xuất huyết, hạ đường huyết, phù nề và tử vong.

12. CẦN PHẢI LƯU Ý KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO: Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn gặp phải bất cứ triệu chứng nào sau đây:

13. NHỮNG ĐIỀU CẦN TRÁNH TRONG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Tránh tiếp xúc với người bệnh trong 24 giờ kể từ khi bắt đầu dùng thuốc. Nếu bạn có các triệu chứng của bệnh Stevens-Johnson (SJS) hay chứng hoại tử da nghiêm trọng: Toxic epidermal necrolysis (TEN) hay hội chứng Lyell, thì chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính: Acute generalized exanthematous pustulosis (AGEP).

14. NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Triệu chứng dị ứng thuốc: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

15. HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn dùng.

PHẦN V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. ĐƯỢC LƯC HỢC: Không được tự ý và bất ATIC: Acetaminophen được phân loại theo ATC là N02BA01.

2. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

3. QUÝ CÁCH DÙNG ĐƯỢC: Hộp 1 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim.

4. THUỐC DÙNG CHO BÉNH CŨ: Thuốc được dùng làm giảm các triệu chứng trong cảm lạnh và cúm cảm:
- Sốt - Các cơn đau - Nhức đầu

5. NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG: Cách dùng: Dùng uống

6. KHẢ NĂNG KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY: Không dùng thuốc này nếu bạn:
- Được biết có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Đang dùng các thuốc ức chế men monoaminooxidase.

7. TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

8. NÊN TRÁNH DÙNG THUỐC HỮU HOẶC THỰC PHẨM KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY: Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc này nếu bạn đang sử dụng một trong các thuốc sau:

9. CẢM LẠM KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC: Nếu bạn quên dùng thuốc, đừng lo ngại ngay khi nhớ. Nếu bạn quên gần hết liều tiếp theo thì hãy bỏ qua liều bị quên và dùng liều kế tiếp theo kế hoạch bình thường. Không nên gấp đôi liều dùng.

10. CẦN BÁO QUẢN LÝ THUỐC NẾU NHƯ THẾ NÀO: Ở nhiệt độ từ 15°C đến 30°C, cần bảo quản và tránh ánh sáng.

11. NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU: Triệu chứng quá liều acetaminophen: Buồn nôn, nôn và đau bụng xảy ra trong vòng 24 giờ sau khi dùng. Sau 24 giờ, triệu chứng có thể bao gồm chóng mặt, đau sườn phải, thường cho biết sự phát triển của hoại tử gan. Tổn thương gan nghiêm trọng thường xảy ra 3 - 4 ngày sau khi uống thuốc quá liều dùng và có thể dẫn đến bệnh não, xuất huyết, hạ đường huyết, phù nề và tử vong.

12. CẦN PHẢI LƯU Ý KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO: Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn gặp phải bất cứ triệu chứng nào sau đây:

13. NHỮNG ĐIỀU CẦN TRÁNH TRONG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Tránh tiếp xúc với người bệnh trong 24 giờ kể từ khi bắt đầu dùng thuốc. Nếu bạn có các triệu chứng của bệnh Stevens-Johnson (SJS) hay chứng hoại tử da nghiêm trọng: Toxic epidermal necrolysis (TEN) hay hội chứng Lyell, thì chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính: Acute generalized exanthematous pustulosis (AGEP).

14. NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY: Triệu chứng dị ứng thuốc: Một số trường hợp dị ứng với thuốc hiếm xảy ra như phát ban da, ban đỏ, ngứa đỏ. Tác dụng phụ khác có thể có là buồn nôn, mất ngủ, tăng huyết áp, tăng creatin máu, tăng nhịp tim, suy tim, giảm tiểu cầu, thiếu máu tán huyết, suy gan, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, nôn, kích ứng da dị ứng, run rẩy, ngứa, yếu mệt, lo âu và khó thở.

15. HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi quá hạn dùng.

16. NHỮNG XEM XÉT VỀ TÀI, CẤP NHẬT LA NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC: 24X6/017



Pharmaceuticals
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV
Số 27, Đường 3A, Khu Công Nghiệp Biên Hòa II,
Phước An Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
ĐT: (051) 3 992 999. Fax: (051) 3 835 088

12. NHỮNG XEM XÉT VỀ TÀI, CẤP NHẬT LA NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC: 24X6/017

2026291.0417/04